

TỈNH KHÁNH HÒA

Ngày: 30/9/2020

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Hải

2. Ông Đỗ Công Luận

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia

Ngày 30/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Y, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn Phú Ân N, xã Diên An,

Bi đơn: Ông Lý Nguyễn Minh T, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ 27, Thôn Phú Ân,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2020 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Y và ông T có 01 con chung tên là Lý

Về chia tài sản và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 8/9/2020 bị đơn ông Lý Nguyễn Minh T trình bày: Ông và

đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ khi ông bị bắt giam thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, tình cảm rạn nứt vì không còn chung sống với nhau, không còn hạnh phúc. Từ tháng 5 đến nay bà Yến không lên thăm ông, chúng tôi không hợp nhau nữa. Nay bà Y xin ly hôn ông đồng ý.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà Y có 01 con chung tên là Lý Hoàng T, sinh ngày 29/12/2013. Khi ly hôn tôi đồng ý để con cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: Ông T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Bùi Thị Y và bị đơn ông Lý Nguyễn Minh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Bùi Thị Y và bị đơn ông Lý Nguyễn Minh T tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh H cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 23/2014 quyển số 01/2014 ngày 18/6/2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân, từ năm 2015 ông T đi làm ăn xa và có mối quan hệ với người phụ nữ khác, vì con còn nhỏ nên bà Y cố gắng chịu đựng. Sau đó ông T phạm tội hiện đang chấp hành án tại Trại giam A2, mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống và cuộc sống không hạnh phúc. Trong thời gian ông T đi chấp hành án bà Y sống không hòa hợp với gia đình chồng, do không chịu được áp lực khi chung sống cùng gia đình chồng nên bà cùng con trai đã thuê nhà trọ ra ở riêng cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Y và ông T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Y và ông T có 01 con chung tên là Lý Hoàng T, sinh ngày 29/12/2013. Sau khi ly hôn cần giao cho bà Y được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Y không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản và nợ chung: Bà Bùi Thị Y và ông Lý Nguyễn Minh T có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà Bùi Thị Y phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Bùi Thị Y được ly hôn ông Lý Nguyễn Minh T.

[2] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu tên là Lý Hoàng T, sinh ngày 29/12/2013 cho bà Bùi Thị Y được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Y không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[3] Về chia tài sản và nợ chung: Bà Bùi Thị Y và ông Lý Nguyễn Minh T có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[4] Về án phí: Bà Bùi Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0001662 ngày 12/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

[5] Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh.
- Chi cục THA dân sự huyện Diên Khánh
- UBND xã Định Cư, Lạc Sơn, Hòa Bình
- Các đương sự.
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh Hải

